TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VĨNH LONG **TỈNH VĨNH LONG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 32/2025/QĐST-DS	*TP. Vĩnh Long, ngày 07 tháng 5 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 29 tháng 4 năm 2025 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 94/2025/TLST-DS, ngày 03 tháng 4 năm 2025;

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự

*** Nguyên đơn:** Ngân hàng thương mại cổ phần Phát triển Thành phố H; trụ sở số B, đường N, phường B, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Phạm Quốc T – Chức vụ: Tổng Giám đốc Ngân hàng thương mại cổ phần Phát triển Thành phố H.

Người đại diện theo ủy quyền: Lương Hoàng H, chức vụ: Chuyên viên cao cấp QHKHCN và Nguyễn Đình T1, chức vụ: Trưởng bộ phận QHKHCN (văn bản ủy quyền số 026/2024/UQ-PGDSD, ngày 31/7/2024).

*** Bị đơn:**

+ Lâm Thành Đ, sinh năm 1985; địa chỉ số B, khóm T, phường T, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long.

+ Trần Bửu T2, sinh năm 1985; địa chỉ số A, khóm T, phường T, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Lâm Hữu P, sinh năm 1955 và Nguyễn Thị H1, sinh năm 1956; cùng địa chỉ số B, khóm T, phường T, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau

2.1. Về nội dung

Ông Lâm Thành Đ và bà Trần Bửu T2 có nghĩa vụ hoàn trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần Phát triển Thành phố H tổng số tiền làm tròn 1.177.818.000đ (Một tỷ một trăm bảy mươi bảy triệu tám trăm mười tám ngàn đồng) (trong đó tiền gốc 999.984.000đ; tiền lãi 177.834.000đ).

Thời hạn thanh toán khi quyết định có hiệu lực pháp luật.

Trường hợp ông Đ, bà T2 không thanh toán hoặc thanh toán chưa hết nợ thì Ngân hàng thương mại cổ phần Phát triển Thành phố H có quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền phát mãi tài sản thế chấp để thu hồi nợ gồm: Tài sản thế chấp theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất để bảo đảm thực hiện nghĩa vụ của người khác số: 26536/22MN/HĐBĐ, ngày 22/7/2022, được chứng nhận tại Văn phòng C, số 09638, ngày 22/7/2022 và đăng ký thế chấp tại Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai thành phố V, ngày 23/7/2022, giữa ông Lâm Hữu P với Ngân hàng.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày hòa giải thành (29/4/2025), khách hàng vay còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán và lãi chậm trả lãi theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng hạn mức số: 30680/22MN/HĐTD, ngày 22/7/2022 và Đề nghị giải ngân kiêm Khế ước nhận nợ số: 30680/22MN/HĐTD/KUNN03, ngày 19/7/2023 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc (trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay).

2.2. Về án phí

Ông Lâm Thành Đ, bà Trần Bửu T2 chịu 23.667.000đ (Hai mươi ba triệu sáu trăm sáu mươi bảy ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Ngân hàng thương mại cổ phần Phát triển Thành phố H được nhận lại 21.462.000đ (Hai mươi mốt triệu bốn trăm sáu mươi hai ngàn đồng) tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm theo biên lai thu số 0007806, ngày 28/3/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vĩnh Long.

2.3. Chi phí tố tụng khác

Ông Lâm Thành Đ và bà Trần Bửu T2 có nghĩa vụ nộp 500.000đ (Năm trăm ngàn đồng) chi phí xem xét thẩm định tại chỗ để trả lại cho Ngân hàng thương mại cổ phần Phát triển Thành phố H.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b, 9 của

Luật Thi hành án dân sự năm 2008 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi hành án dân sự năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKS nhân dân TP Vĩnh Long;
- Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long;
- Chi cục THADS TP Vĩnh Long;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Võ Tấn Thành